#### **QUẢN LÝ VÙNG NHỚ**

Vùng nhớ chương trình được quản lý theo hai cách:

- Quản lý tự động: Được thực hiện khi khai báo biến, hằng trong C/C++. Các đối tượng này được gọi là biến cấp phát tĩnh (biến tĩnh, biến nửa tĩnh).
- Quản lý do người lập trình: Được thực hiện khi cấp phát vùng nhớ. Các vùng nhớ được cấp phát được gọi là biến cấp phát động (biến động)

# ĐẶT VÂN ĐỀ

#### **♦**BIÉN CÁP PHÁT TĨNH

```
Là các biến được tạo bằng khai báo. Ví dụ: struct PS{
  int ts, ms;
};
int x, y;
char s[50];
PS p;
```

# ĐẶT VẤN ĐỀ

#### **♦**BIÉN CÁP PHÁT TĨNH

Biến cấp phát tĩnh (biến tĩnh, biến nữa tĩnh) có các đặc điểm sau:

- Được khai báo tường minh, có tên gọi.
- Tồn tại trong phạm vi khai báo.
- Được cấp phát trong stack segment hoặc data segment.
- Kích thước không đổi. Ví dụ: kích thước mảng.

### ❖BIÉN CÁP PHÁT ĐỘNG

```
Là các biến được tạo khi cấp phát vùng nhớ. Ví dụ:
struct PS{
  int ts, ms;
- Tạo vùng nhớ cho biến kiểu nguyên:
           malloc(sizeof(int)); hoặc new int;
- Tạo vùng nhớ cho biến kiểu PS:
```

malloc(sizeof(PS)); hoặc new PS;

### ❖BIÉN CÁP PHÁT ĐỘNG

Biến cấp phát động (biến động) có các đặc điểm sau:

- Không được khai báo tường minh, không có tên gọi.
- Cấp phát khi cần sử dụng, khi hết sử dụng phải giải phóng.
- Được cấp phát trong heap segment.
- Kích thước vùng nhớ được cấp phát tùy theo yêu cầu và giới hạn bộ nhớ.

#### ❖NHƯỢC ĐIỂM CỦA CẤP PHÁT TĨNH

- Lãng phí bộ nhớ.

Ví dụ: danh sách nhân viên của một công ty có thể thay đổi.

Giải pháp: xác định kích thước tối đa n của danh sách, khai báo mảng với kích thước n ⇒ lãng phí bộ nhớ.

### ❖NHƯỢC ĐIỂM CỦA CẤP PHÁT TĨNH

- Không thể định nghĩa kiểu có cấu trúc đệ quy vì không xác định được kích thước của nó. Ví dụ: tổ chức dữ liệu cho cây:

